

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo các nội dung Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo tại Điều 2 Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022.
2. Xác định rõ nhiệm vụ chủ trì và nhiệm vụ phối hợp của các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là UBND cấp huyện) trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, làm cơ sở để thực hiện đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao.
3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế và nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Quán triệt nội dung Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Báo cáo số 325/BC-ĐGS.HĐND ngày 02/12/2022 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh;
2. Triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên trong hoạt động khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050;
3. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong việc cấp phép khoáng sản; rà soát, tính toán hiệu quả kinh tế trong việc quy hoạch, cấp phép để khai thác khoáng sản và hạn chế các tác động tiêu cực tới môi trường, hạ tầng cơ sở.

4. Yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản.

5. Kiểm tra, xử lý dứt điểm việc thực hiện lắp đặt camera, trạm cân của các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân khai thác, kinh doanh bến, bãi tập kết khoáng sản cát, sỏi; nghiên cứu quy định về việc kết nối dữ liệu camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu của các đơn vị khai thác với cơ quan thuế, cơ quan quản lý tài nguyên để giám sát sản lượng khai thác tại mỏ;

Kiểm soát chặt chẽ hóa đơn chứng từ, nguồn gốc xuất xứ để ngăn chặn tình trạng hợp thức hóa khoáng sản trái phép, các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản chưa được cấp phép. Có quy chế phối hợp giữa cơ quan Thuế với ngành Công an, Cục Quản lý thị trường để xử lý các trường hợp vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trái phép.

6. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khoáng sản; theo dõi, rà soát việc khắc phục và chấp hành quy định pháp luật sau thanh tra, kiểm tra.

7. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về khoáng sản, doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG, PHÂN NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Công an tỉnh; Cục Thuế tỉnh, Cục quản lý Thị trường Nghệ An; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Định kỳ hàng năm trước ngày 30/11 báo cáo kết quả thực hiện qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm.

Quá trình thực hiện có vướng mắc, chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu). Giao Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định.

Trên đây kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà

nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương tổ chức thực hiện.

(có Nghị quyết số 72/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và Báo cáo số 325/BC-ĐGS.HĐND của Đoàn giám sát phổ thông gửi kèm theo.)

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (để B/cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy, thành ủy, thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Nghệ An, Đài PTTH Nghệ An;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN (V)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 54 /KH-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh Nghệ An)

| TT | Nội dung công việc | Sản phẩm, hình thức văn bản | Cơ quan chủ trì thực hiện | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|----|---|-----------------------------|--|--|---------------------|
| 1 | Quát triệt nội dung Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh | Nhiệm vụ | Các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | | Quý I/2022 |
| 2 | Thực hiện có hiệu quả quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên trong hoạt động khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 | Nhiệm vụ | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Thường xuyên |
| 3 | Xây dựng kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm đảm bảo nhu cầu phát triển hạ tầng và các dự án thu hút đầu tư, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; hạn chế tối đa việc cấp phép thăm dò, khai thác các loại tài nguyên không tái tạo | Kế hoạch | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Hàng năm |
| 4 | Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác | Nhiệm vụ | UBND các huyện, thị xã, thành phố Vinh | Theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công phân nhiệm tại Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 và Quyết định số 4182/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh | Thường xuyên |

| | | | | | |
|---|---|----------|--|---|--------------|
| 5 | Thực hiện cải cách hành chính trong việc cấp phép hoạt động khoáng sản, nghiên cứu xem xét rút ngắn thời gian tối đa các thủ tục nhưng vẫn đảm bảo đúng quy định của pháp luật. | Nhiệm vụ | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Thường xuyên |
| 6 | Đánh giá sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư khai thác khoáng sản trong quá trình thẩm định chủ trương đầu tư các dự án. | Nhiệm vụ | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Thường xuyên |
| 7 | Yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản. Đặc biệt, việc lập sổ sách chứng từ, thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu giữ thông tin, số liệu liên quan theo đúng quy định tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ và Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, khoáng sản. Xử lý nghiêm các đơn vị vi phạm. | Nhiệm vụ | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Thường xuyên |
| 8 | Các sở, ngành trong quá trình thẩm định các dự án đầu tư khai thác khoáng sản cần có chính sách ưu tiên, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, | Nhiệm vụ | - Sở Công Thương <i>(trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và</i> | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Thường xuyên |

| | | | | | |
|----|--|----------|---|---|--------------|
| | đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại để có hiệu quả trong khai thác, gắn với bảo vệ môi trường. | | <i>nguyên liệu sản xuất xi măng);</i> - Sở Xây dựng (<i>đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và nguyên liệu sản xuất xi măng</i>) | | |
| 9 | Kiểm soát tải trọng trước khi vận tải ra khỏi mỏ và trên tuyến đường vận chuyên. | Nhiệm vụ | Sở Giao thông vận tải | Công an tỉnh | Thường xuyên |
| 10 | Yêu cầu các tổ chức, cá nhân kinh doanh bến, bãi tập kết khoáng sản cát, sỏi thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động. Đặc biệt, thực hiện việc lắp đặt trạm cân, camera để giám sát khối lượng cát, sỏi mua - bán tại bến bãi theo đúng quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, hồ bãi sông, trước khi đề nghị công bố hoặc công bố lại hoạt động bến, bãi. | Nhiệm vụ | Sở Giao thông vận tải | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Thường xuyên |
| 11 | Nghiên cứu quy định về việc kết nối dữ liệu camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu của các đơn vị khai thác khoáng sản với cơ quan thuế, cơ quan quản lý tài nguyên để giám sát sản lượng khai thác tại mỏ. | Đề án | Sở Tài nguyên và Môi trường | Sở Tư pháp, Cục Thuế tỉnh | Quý III/2023 |

| | | | | | |
|----|--|---------------|-----------------------------|---|-------------------|
| 12 | Có biện pháp kiểm soát chặt chẽ hóa đơn chứng từ, nguồn gốc xuất xứ để ngăn chặn tình trạng hợp thức hóa khoáng sản trái phép, các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản chưa được cấp phép. | Nhiệm vụ | Cục Thuế tỉnh | Cục Quản lý thị trường Nghệ An; Công an tỉnh | Thường xuyên |
| 13 | Xây dựng, tham mưu quy chế phối hợp giữa cơ quan Thuế với ngành Công an, Cục Quản lý thị trường để xử lý các trường hợp vận chuyển, kinh doanh khoáng sản trái phép; có đường dây nóng để người dân cung cấp thông tin khi phát hiện các vi phạm trong hoạt động khoáng sản. | Quy chế | Cục Thuế tỉnh | Cục Quản lý thị trường Nghệ An, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường | Quý II/2023 |
| 14 | Thực hiện và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khoáng sản; theo dõi, rà soát việc khắc phục và chấp hành quy định pháp luật sau thanh tra, kiểm tra. | Kế hoạch | Các cơ quan được giao | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Hàng năm/đợt xuất |
| 15 | Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về khoáng sản, doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. | Cơ sở dữ liệu | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Quý II/2024 |
| 16 | Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí sử dụng nguồn phí bảo vệ môi trường thu được cho công tác bảo vệ môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản theo đúng quy định. | Nghị quyết | Sở Tài chính | Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã | Quý II/2023 |